

MILAREPA'S MEETING WITH DHARMA BODHI

CUỘC GẶP GỠ GIỮA MILAREPA VÀ DHARMA BODHI

PART III · PHẦN III · Story 33 · pp. 371-373

Dharma Bodhi and Milarepa continued their delightful conversation for some time, then both took their leave.

When Milarepa and his disciples returned to Nya Non, people in the village brought wine to welcome them, and asked about the meeting with Dharma Bodhi. In answer, Milarepa sang:

Dharma Bodhi và Milarepa tiếp tục cuộc trò chuyện vui vẻ thêm một lúc, rồi cả hai từ biệt nhau.

Khi Milarepa và các đệ tử trở về Nya Non, dân làng mang rượu đến đón mừng và hỏi về cuộc gặp với Dharma Bodhi. Để trả lời, Milarepa hát:

When rises the sun or moon,
All Four Continents are bright;
When moisture and warmth abound,
Fruits will ripen on the trees;
When mother and son together meet,
The pain of longing ceases;
When an accomplished one appears
The world is gay and prosperous!

*Khi mặt trời hay mặt trăng mọc,
Cả Bốn Châu đều sáng;
Khi hơi ẩm và sức ấm dồi dào,
Trái trên cây sẽ chín;
Khi mẹ và con gặp lại nhau,
Nỗi đau mong nhớ chấm dứt;
Khi một bậc thành tựu xuất hiện,
Thế gian hân hoan và thịnh vượng!*

When Dharma Bodhi came to the wood of Bhalbo
Dson,
I, Milarepa of Tibet, went there to see him.
He rose from his seat
And made obeisance to me.
Thus people were caught in surprise and doubt.
Folding his two hands and bending both his
knees
He bowed down before me.
This symbolized the Truth of Two-in-One.
He asked about my health and welfare—
This symbolized the all-embracing Whole.
In answer to his kind inquiry
I showed him the [signless] Mahamudra.
In the Temple of Non-dual Purity

We had an illuminating talk of no-words,
with joy.
A pure wish in our past lives
Had brought about this meeting.
I must have had a Karma-link with him before,
When Buddha descended to this world.
This meeting with my brother-friend
Was delightful and auspicious.
It will be heard and asked about
In far-distant lands.

*Khi Dharma Bodhi đến khu rừng Bhalbo Dson,
Ta, Milarepa xứ Tây Tạng, đã đến gặp Ngài.
Ngài đứng dậy khỏi chỗ ngồi
Và đánh lễ ta.
Bởi vậy mọi người đều ngạc nhiên và nghi hoặc.
Chắp hai tay và quỳ cả hai gối,
Ngài cúi lạy trước ta.
Điều ấy tượng trưng cho Chân Lý Hai-Trong-Một.
Ngài hỏi thăm sức khỏe và sự an lành của ta—
Điều ấy tượng trưng cho Toàn Thể bao trùm tất cả.
Đáp lại lời thăm hỏi ân cần của Ngài,
Ta chỉ bày Đại Thủ Ấn [vô tướng].
Trong Ngôi Đền Thanh Tịnh Bất Nhị,
Chúng ta hoan hỷ có cuộc đàm đạo soi sáng không lời.
Một nguyện ước thanh tịnh từ những đời trước
Đã đưa đến cuộc gặp này.
Hắn ta đã có duyên nghiệp với Ngài từ trước,
Khi Đức Phật giáng thế.
Cuộc gặp với người bạn đạo như anh em này
Thật hoan hỷ và cát tường.
Nó sẽ được nghe kể và hỏi đến
Ở những miền đất xa xôi.*

Hearing this song, the patrons of Nya Non were all very much pleased and excited. It is said that because of Dharma Bodhi's obeisance, the Jetsun's fame and fortune became even greater than before.

This is the story of Milarepa meeting with Dharma Bodhi.

*Nghe bài ca này, những người bảo trợ ở Nya Non đều vô cùng vui mừng và phấn khởi. Người ta nói rằng nhờ sự đánh lễ của Dharma Bodhi, danh tiếng và phước duyên của Jetsun càng lớn hơn trước.
Đây là câu chuyện Milarepa gặp Dharma Bodhi.*

NOTES • CHÚ THÍCH

1. Dinrin: This name also appears as Dinri.

1. Dinrin: Tên này cũng được viết là Dinri.

2. The Four Rainbow Cakras: The literal translation of this phrase should be "The Rainbow Place or State of the Four Cakras." It actually denotes the state of thorough liberation and ultimate Enlightenment. The mind of one who has reached this state becomes the All-knowing Wisdom, and his body, the radiant and magic-like Rainbow Body (T.T.: hJah.Lus.). The Tantric expression of "attaining the Rainbow Body," or "reaching the Rainbow State," thus signifies the achievement of Buddhahood.

2. Bốn Luân Xa Cầu Vồng: Dịch sát nghĩa cụm từ này là “Nơi hay Trạng Thái Cầu Vồng của Bốn Luân Xa”. Thật ra, nó chỉ trạng thái giải thoát trọn vẹn và Giác Ngộ tối hậu. Tâm của người đạt trạng thái này trở thành Trí Tuệ Toàn Tri, và thân trở thành Thân Cầu Vồng rực sáng, như huyễn (T.T.: hJah.Lus.). Trong Mật thừa, “đạt Thân Cầu Vồng” hay “đạt Trạng Thái Cầu Vồng” vì thế biểu thị sự thành tựu Phật quả.

3. Web of Myriad Forms (T.T.: sGyu.hPhrul.Dra.Wa.): This may also be translated as "The Magic Manifestation Web, or Net." This is an important term, reflecting the basic Tantric view on the Realm of Totality, which is strikingly similar to the philosophy of Hwa Yen. To explain it very briefly, all manifestations are unsubstantial, delusory, dream-like and magic-like, devoid of any self-nature. Because of this very unsubstantial or void nature, all manifestations can arise simultaneously in the same place without hindering one another—in fact each and every manifestation can arise in another's place simultaneously in an interpenetrating manner. Thus, using a graphic expression to describe this awesome, interpenetrating state, "Manifestation Web," or "Web of Myriad Forms" is used in the Buddhist Scriptures. See "The Essence of Buddhism," by D. T. Suzuki, The Buddhist Society, London. See also the translator's forthcoming book, "The Philosophy of Hwa Yen Buddhism."

3. Lưới Muôn Hình Tướng (T.T.: sGyu.hPhrul.Dra.Wa.): Cũng có thể dịch là “Lưới Hiện Hiện Huyền Hóa”. Đây là thuật ngữ quan trọng, phản ánh quan điểm căn bản của Mật thừa về Cảnh Giới Toàn Thể, rất gần với triết học Hoa Nghiêm. Nói vắn tắt, mọi hiển hiện đều không có thực thể, như mộng như huyễn, không có tự tánh. Chính vì tính Không ấy, mọi hiển hiện có thể đồng thời xuất hiện cùng một nơi mà không ngăn ngại nhau; thật vậy, mỗi hiển hiện có thể đồng thời xuất hiện trong vị trí của hiển hiện khác theo cách tương nhập. Do đó, kinh điển Phật giáo dùng hình ảnh “Lưới Hiện Hiện” hay “Lưới Muôn Hình Tướng” để mô tả trạng thái tương nhập kỳ diệu này. Xem “The Essence of Buddhism” của D. T. Suzuki, The Buddhist Society, London; và cuốn sách sắp xuất bản của dịch giả, “The Philosophy of Hwa Yen Buddhism”.

SOURCE • NGUỒN

Garma C. C. Chang (trans.), The Hundred Thousand Songs of Milarepa, Story 33, "Milarepa's Meeting with Dharma Bodhi," printed pp. 371–373. Part III completes the story and reproduces Notes 1–3 in English–Vietnamese.